

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với Nu về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 70/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Phạm Thành D**, sinh năm 1983 và bà **Phùng Thị N**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp Bến Nôm 2, xã PC, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Bà Bà **Lê Thị Mỹ C**, sinh năm 1973 và ông **Trương Thanh N**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp Bến Nôm 2, xã PC, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mỹ C, ông Trương Thanh N có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Phạm Thành D, bà Phùng Thị N số tiền hụi đã đóng là 19.200.000đ (Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải chịu khoản lãi suất tương ứng với khoản tiền và thời gian chưa thi hành án xong theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hòa giải thành là 480.000đ.

- Ông Phạm Thành D, bà Phùng Thị N tự nguyện chịu 240.000đ án phí dân sự về hòa giải thành. Số tiền tạm ứng án phí 600.000đ ông D, bà N đã nộp theo biên lai số 0005053 ngày 04/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện

Định Quán, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền án phí ông D, bà N phải nộp. Ông D, bà N đã nộp đủ án phí. Trả lại cho ông D, bà N 360.000đ.

- Bà Lê Thị Mỹ C, ông Trương Thanh N tự nguyện chịu số tiền 240.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thái